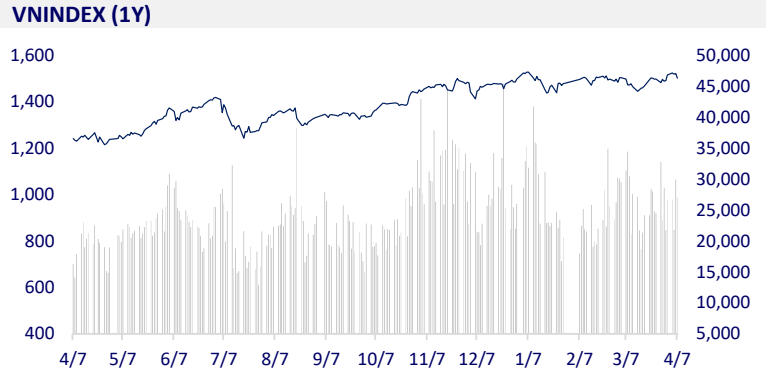
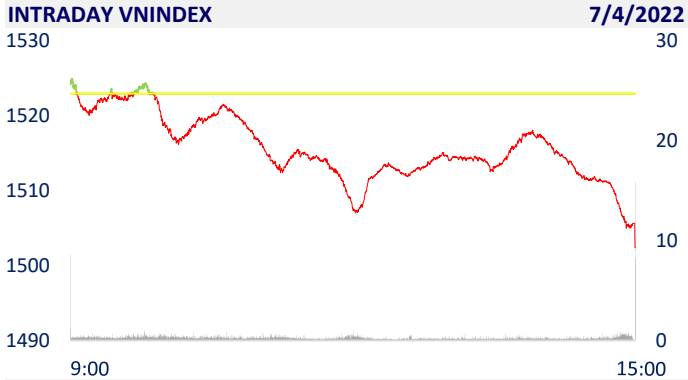
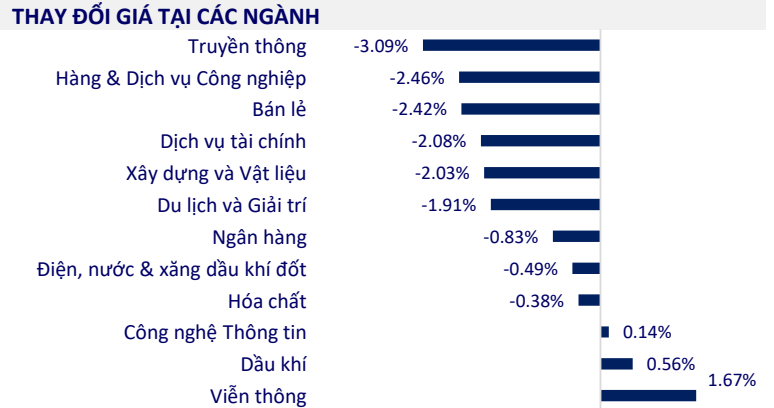


TTCK VIỆT NAM		1D	YTD
VN-INDEX	1,502.35	-1.35%	0.27%
VN30	1,541.96	-0.97%	0.41%
HNX	441.61	-1.17%	-6.83%
UPCOM	115.81	-0.88%	2.78%
GT mua ròng NĐTNN (tỷ)	-535.20		
Tổng GTGD (tỷ)	32,149.05	-9.87%	3.47%

Theo số liệu công bố của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD), tổng số tài khoản chứng khoán của thị trường Việt Nam tính tới cuối tháng 3/2022 là gần 5 triệu tài khoản, tăng gần 271 ngàn tài khoản so với cuối tháng trước. Trong đó, nhà đầu tư cá nhân trong nước mở mới 270,011 tài khoản, lũy kế đạt 4.93 triệu tài khoản tính đến cuối tháng 3.



ETF & PHẢI SINH		1D	YTD
E1VFN30	25,760	-0.16%	-0.27%
FUEMAV30	18,020	-0.28%	-0.39%
FUESSV30	18,660	4.77%	-1.79%
FUESSV50	22,600	-1.09%	-1.31%
FUESSVFL	22,010	0.05%	-2.09%
FUEFVND	30,650	-4.07%	9.27%
FUEVN100	20,430	-0.63%	-4.89%
VN30F2209	1,520.60	-0.49%	
VN30F2206	1,525.00	-0.62%	
VN30F2205	1,528.50	-0.74%	
VN30F2204	1,529.80	-0.68%	



THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI		1D	YTD
Nikkei	26,888.57	0.10%	-6.61%
Shanghai	3,236.70	-1.42%	-11.07%
Kospi	2,695.86	-1.43%	-9.46%
Hang Seng	21,808.98	-1.26%	-6.79%
STI (Singapore)	3,404.23	-0.55%	8.98%
SET (Thái Lan)	1,682.41	-1.10%	1.50%
Dầu thô (\$/thùng)	98.64	0.80%	28.94%
Vàng (\$/ounce)	1,931.50	0.43%	6.08%

Chứng khoán châu Á giảm sau khi Fed công bố biên bản họp tháng 3. Tại Nhật Bản, Nikkei 225 tăng 0,1%. Thị trường Trung Quốc giảm với Shanghai Composite giảm 1,42%, Shenzhen Component giảm 1,65%. Hang Seng của Hong Kong giảm 1%.26. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 1,43%

KINH TẾ VĨ MÔ		1D (bps)	YTD (bps)
Lãi suất liên NH	2.10%	0	129
Lãi suất tiết kiệm 12T	5.60%	0	0
TPCP - 5 năm	2.12%	21	111
TPCP - 10 năm	2.66%	23	66
USD/VND	23,075	0.30%	0.59%
EUR/VND	25,336	-1.31%	-4.28%
CNY/VND	3,662	-0.08%	0.11%

Kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam trong quý I/2022 ghi nhận mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm trước, ước tính đạt 176,35 tỷ USD, tăng 14,37% so với cùng kỳ năm trước, cán cân thương mại hàng hóa quý I/2022 ước tính xuất siêu 809 triệu USD.

**LỊCH SỰ KIỆN**

Mã	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Loại	Tỉ lệ	Giá trị
NSL	4/8/2022	4/12/2022	4/27/2022	Tiền mặt		450
SDT	4/8/2022	4/12/2022	12/29/2022	Tiền mặt		400
CAT	4/8/2022	4/12/2022	4/28/2022	Tiền mặt		2,000
DC1	4/12/2022	4/13/2022		Cổ phiếu	10:1	
MSN	4/12/2022	4/13/2022		Cổ phiếu	5:1	
GTH	4/13/2022	4/14/2022	5/10/2022	Tiền mặt		300
KDC	4/19/2022	4/20/2022	5/10/2022	Tiền mặt		600
TB8	4/22/2022	4/25/2022	5/10/2022	Tiền mặt		1,000
PRC	4/25/2022	4/26/2022	5/18/2022	Tiền mặt		1,000

## TIN TỨC CHỌN LỌC

Xuất khẩu gạo sang EU tăng gấp 4 lần nhờ cú hích từ EVFTA

Chi phí xuất nhập khẩu đội giá: Doanh nghiệp chật vật

Xuất nhập khẩu tăng gần 15%, xuất siêu 809 triệu USD trong quý I

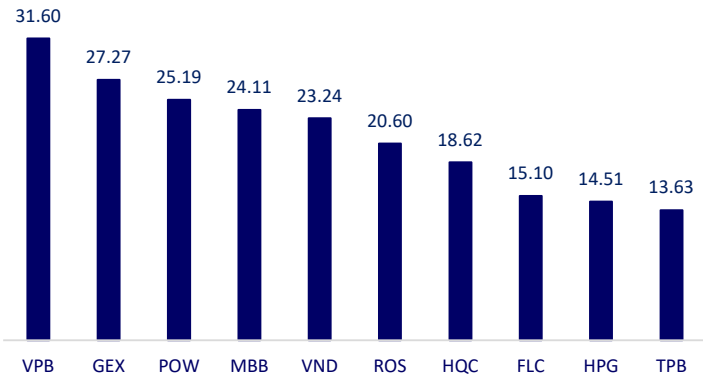
IEA xả kho lượng lớn, giá dầu xuống đáy 3 tuần

Fed tính giảm quy mô bảng cân đối 95 tỷ USD/tháng

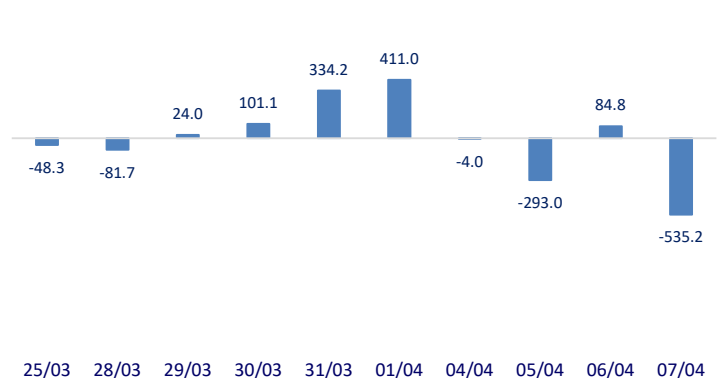
Nga cảnh báo cắt quan hệ với phương Tây

	Đóng cửa	1D	5D	KL mua	KL bán	Nội dung
VCB	83,000	-1.89%	1.10%	1,358,800	2,060,500	ACB: Năm 2022, ACB đặt mục tiêu tổng tài sản đạt 558,187 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2021. Tiền gửi khách hàng đạt 421,897 tỷ đồng, cũng tăng 11%. Dự nợ cho vay đạt 398,299 tỷ đồng, tăng 10% và sẽ được điều chỉnh tăng đến mức cao hơn khi có sự chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước (NHNN). Lợi nhuận trước thuế đặt mục tiêu tăng đến 25%, kỳ vọng đạt 15,018 tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu kiểm soát dưới 2%.
BID	43,050	-1.03%	-1.03%	4,389,500	7,329,500	
CTG	32,550	-0.15%	0.31%	9,566,600	11,874,400	
TCB	49,300	-1.20%	-0.50%	8,423,900	12,390,200	
VPB	39,800	-0.38%	6.99%	42,389,900	53,364,800	
MBB	33,700	1.05%	2.28%	36,939,900	49,450,100	
HDB	28,900	-0.34%	1.94%	15,637,300	14,573,300	
TPB	41,000	-0.36%	2.12%	12,414,300	14,363,800	
STB	31,900	-1.39%	0.63%	18,654,300	23,234,700	
ACB	33,600	1.20%	1.66%	14,861,300	16,250,600	
NVL	84,600	-1.97%	5.62%	9,242,500	7,669,700	KDH: Âm dòng tiền kinh doanh, Khang Điền (KDH) đặt mục tiêu lợi nhuận tăng 16%, phát hành 9,6 triệu cổ phiếu ESOP năm 2022
KDH	51,100	0.20%	-3.22%	1,464,000	947,100	
PDR	92,600	-0.43%	3.46%	3,298,900	3,682,600	
GAS	112,800	-0.79%	4.16%	1,279,500	1,284,200	PLX: Eneos Corporation đã chuyển nhượng toàn bộ 65,7 triệu cổ phiếu PLX cho Công ty TNHH Eneos Việt Nam, giúp nâng lượng nắm giữ lên 169,23 triệu đơn vị, chiếm 13,08% vốn
POW	16,650	1.52%	5.05%	53,843,800	59,251,400	
PLX	56,600	1.07%	2.54%	6,095,300	5,281,800	
VIC	79,500	-1.24%	-2.09%	6,040,000	6,957,000	VIC: Nhà máy Sản xuất Pin VinES là dự án lớn với tổng mức đầu tư giai đoạn 1 là 4.000 tỷ đồng, dự kiến hoàn thành trong quý III/2022.
VHM	75,000	-1.70%	-1.06%	7,069,800	8,325,900	
VRE	32,650	-2.83%	-2.39%	7,231,600	7,620,200	
VNM	78,500	-1.01%	-2.97%	3,281,700	3,668,700	SAB: Năm 2022, SAB đặt mục tiêu doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế đạt 34.791 tỷ đồng và 4.581 tỷ đồng, tăng lần lượt 32% và 17% so với mức thực hiện năm 2021.
MSN	151,000	-1.82%	6.19%	1,721,200	2,196,700	
SAB	166,500	-1.77%	4.72%	128,100	189,400	
BVH	137,000	-2.84%	-2.49%	880,800	996,000	FPT: Doanh thu quý I của tập đoàn đạt 9.500 tỷ, tăng 26% so với cùng kỳ năm ngoái. Lợi nhuận rơi vào khoảng đạt 1.700 - 1.800 tỷ đồng, tăng 26 - 28% so với quý I năm trước. Cổ đông đã thông qua kế hoạch doanh thu năm 2022 đạt 42.420 tỷ đồng, tăng 19% so với năm trước. Lợi nhuận trước thuế mục tiêu tăng 20,2% lên 7.618 tỷ đồng.
VJC	137,000	-2.84%	-2.49%	880,800	996,000	
FPT	113,300	0.27%	5.89%	6,758,000	7,711,400	
MWG	155,000	-2.39%	6.31%	4,542,500	5,174,900	
PNJ	115,100	-2.54%	4.16%	3,123,200	3,179,700	
GVR	36,300	-1.89%	6.76%	5,375,400	9,418,200	
SSI	44,050	-1.23%	4.88%	14,473,400	20,901,800	
HPG	46,550	-1.48%	3.22%	22,507,500	31,300,300	

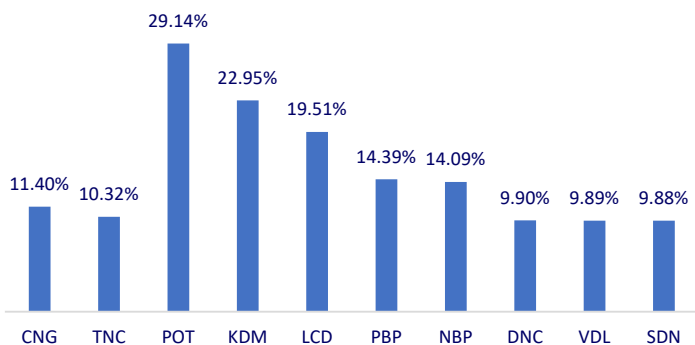
Top CP giao dịch nhiều nhất (khối lượng CP - triệu)



Dòng tiền NĐTNN 10 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top tăng 3 phiên liên tiếp



Top giảm 3 phiên liên tiếp

